

BÁO CÁO TUẦN

Từ ngày 13/9 đến ngày 19/9/2023

Kính gửi:

- Tỉnh ủy Trà Vinh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

Tình hình mặn tại các vàm đến ngày 18/9/2023 đều dưới 0,1 g/l, không gây áp lực cho sản xuất. Hiện vận hành các cống đầu mối: Bông Bót vào 3 cửa ra 3 cửa (V3R3); Tân Dinh, Láng Thè (V2R2); Mỹ Văn, Rạch Rum (V1R2); Cần Chông, Cái Hóp (V2R3); các cống còn lại đóng mở theo nhu cầu sản xuất và sinh hoạt. Đơn vị quản lý thường xuyên kiểm tra tiêu, lấy phục vụ thu hoạch lúa Hè Thu, xuống giống lúa Thu Đông và trồng hoa màu, đến nay điều tiết nước tốt không có tình trạng ngập úng xảy ra.

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG TUẦN

1. Sản xuất:

a) Cây trồng ngắn ngày:

- Cây lúa:

+ Lúa Hè Thu: Thu hoạch 10.661 ha, nâng đến nay thu hoạch 62.498 ha, chiếm 91,4% diện tích xuống giống (chậm hơn cùng kỳ 6.622 ha), năng suất bình quân 5,15 tấn/ha (cao hơn 0,44 tấn/ha so cùng kỳ). Các giai đoạn sinh trưởng còn lại: Trổ 1.648 ha, chín 4.263 ha.

+ Lúa Thu Đông: Xuống giống 14.542 ha. Nâng đến nay xuống giống 35.136 ha (chậm hơn cùng kỳ 7.211 ha), đạt 51,48% so với kế hoạch. Giai đoạn sinh trưởng: Mạ 19.528 ha, đẻ nhánh 10.036 ha, đòng trổ 5.572 ha.

+ Vụ mùa: huyện Trà Cú xuống giống 416 ha. Gieo mạ 43 ha (huyện Châu Thành 31 ha, huyện Cầu Ngang 12 ha).

- Cây màu, cây công nghiệp ngắn ngày và cây hàng năm khác: Trong tuần xuống giống 1.647 ha, nâng tổng số đến nay gieo trồng 46.028 ha, đạt 87,53% kế hoạch, cao hơn cùng kỳ 1.198 ha, gồm: Màu lương thực 5.082 ha, màu thực phẩm 26.900 ha, cây công nghiệp ngắn ngày và cây hàng năm khác 14.045 ha.

b) Chăn nuôi và thú y:

* *Tình hình dịch bệnh:* Các loại dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi tiếp tục được kiểm soát.

Vận động tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm được 106 ngàn con, lở mồm long móng 4,967 ngàn con gia súc, Viêm da nổi cục 5,98 ngàn con, Đại chớ 288 con, vắc xin DTHCP 540 con các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia súc

42,48 ngàn con và các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia cầm 208 ngàn con. Nâng đến nay đã tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm 2,094 triệu con (đạt 35,41% kế hoạch), lở mồm long móng 139,83 ngàn con (đạt 47,9% kế hoạch riêng đàn bò đạt 60,76% kế hoạch), Viêm da nổi cục 84,14 ngàn con (đạt 45,73% kế hoạch), Đại chớ 28,61 ngàn liều (đạt 26,76% kế hoạch), vắc xin DTHCP 752 con, các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia súc 504,68 ngàn con (đạt 72,03% kế hoạch) và các loại bệnh thông thường khác trên đàn gia cầm 3,157 triệu con.

c) Thủy sản:

Trong tuần thu hoạch 8.951 tấn (sản lượng nuôi 7.465 tấn, sản lượng khai thác 1.486 tấn). Nâng đến nay 190.540 tấn (sản lượng nuôi 150.518 tấn, sản lượng khai thác 40.022 tấn), đạt 77,91% kế hoạch, tăng 12.169 tấn so cùng kỳ, cụ thể:

*** Nuôi trồng thủy sản:**

- Trong tuần thả nuôi 333,7 triệu con tôm, cá giống các loại, diện tích 238 ha, thu hoạch 7.465 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 6,86 tỷ con tôm, cá giống các loại, diện tích 57.575 ha (vượt 10,5% kế hoạch, tăng 1.214 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 150.518 tấn (đạt 83,53% kế hoạch, tăng 13.323 tấn so với cùng kỳ), cụ thể:

+ **Vùng nước mặn, lợ:** Trong tuần thả nuôi 324,7 triệu con tôm và cá giống các loại, diện tích 229 ha; thu hoạch 5.961 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 6,612 tỷ con tôm, cá giống các loại với diện tích 53.313 ha (vượt 9,7% kế hoạch, cao hơn 310 ha so với cùng kỳ); thu hoạch 88.516 tấn, (đạt 90% kế hoạch, tăng 8.597 tấn so với cùng kỳ), trong đó:

Tôm sú: Thả nuôi 258 ngàn con tôm sú giống, diện tích 112 ha; thu hoạch 1.36 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 1,49 tỷ con tôm sú giống, diện tích 23.645 ha (vượt 21,2% kế hoạch, tăng 898 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 12.030 tấn (đạt 90,45% kế hoạch, tăng 548 tấn so với cùng kỳ).

Tôm thẻ chân trắng: Thả nuôi 65,07 triệu con tôm thẻ chân trắng, diện tích 15,8 ha, thu hoạch 3.618 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 4,96 tỷ con tôm thẻ chân trắng, diện tích 6.901 ha (thâm canh mật độ cao 1,94 tỷ con, diện tích 995 ha) (đạt 83,14% kế hoạch, giảm 673 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 65.170 tấn, đạt 86,32% kế hoạch, tăng 4.875 tấn so cùng kỳ.

Tình hình thiệt hại: Trong tuần 2,65 triệu con giống tôm sú, diện tích 16 ha. Nâng đến nay tôm nuôi bị thiệt hại 703,89 triệu con giống, diện tích 1.587,5 ha, cụ thể: tôm sú 114,66 triệu con (chiếm 9,2% con giống thả nuôi, giảm 2,9% so cùng kỳ), diện tích 673,4 ha (chiếm 2,8% diện tích thả nuôi, tương đương so cùng kỳ) và 589,23 triệu con tôm thẻ chân trắng (chiếm 11,87% con giống thả nuôi, giảm 4,23% so cùng kỳ), diện tích 914 ha (chiếm 13,25% diện tích thả nuôi, giảm 2,29% so cùng kỳ), tôm chết ở giai đoạn từ 25 - 55 ngày tuổi, đa số có dấu hiệu của bệnh đốm trắng, hoại tử gan tụy, đỏ thân, đường ruột và chậm phát triển giai đoạn đầu. Nguyên nhân, do nhiệt độ chênh lệch giữa ngày và đêm lớn làm cho môi trường ao nuôi biến động, ảnh hưởng đến sức khỏe tôm nuôi.

+ **Vùng nước ngọt:** Thả nuôi 09 triệu con tôm, cá các loại với diện tích 8,5 ha; thu hoạch 2.450 tấn. Nâng đến nay thả nuôi 253,6 triệu con cá các

loại với diện tích 4.262 ha (vượt 21,77% kế hoạch, tăng 904 ha so với cùng kỳ); thu hoạch 62.302 tấn, (đạt 72,79% KH, tăng 4.725 tấn so với cùng kỳ), trong đó: Cá tra diện tích 24,16 ha (đạt 48,32% kế hoạch, tăng 4,58 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 9.781 tấn (vượt 39,73% kế hoạch, tăng 5.515 tấn so cùng kỳ; cá lóc diện tích 436 ha (đạt 90,9% kế hoạch, tăng 18 ha so với cùng kỳ), thu hoạch 41.468 tấn (đạt 74,72% kế hoạch, tăng 198 tấn so cùng kỳ).

* **Khai thác thủy, hải sản:** Sản lượng khai thác 1.486 tấn tôm, cá (127 tấn tôm). Nâng tổng số đến nay sản lượng 40.022 tấn (3.505 tấn tôm), đạt 62,19% kế hoạch, giảm 1.154 tấn so cùng kỳ, trong đó: Khai thác nội đồng 5.205 tấn (552 tấn tôm), đạt 76% kế hoạch, giảm 133 tấn so cùng kỳ; khai thác hải sản 34.817 tấn (2.953 tấn tôm), đạt 60,55% kế hoạch, giảm 1.021 tấn so cùng kỳ.

Thu mua, chế biến: Doanh nghiệp thu mua 26 tấn, tiêu thụ 63 tấn, kim ngạch xuất khẩu 896 ngàn USD. Nâng tổng số đến nay doanh nghiệp thu mua 2.426 tấn tôm (113 tấn tôm sú, 2.277 tấn tôm thẻ), chế biến 4.149 tấn, tiêu thụ 2.332 tấn, kim ngạch xuất khẩu 28,93 triệu USD.

2. Các hoạt động chuyên môn chính:

Tổ chức 13 lớp tập huấn về kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản với 390 nông dân dự; cấp phát 600 tờ bướm hướng dẫn kỹ thuật. Nâng tổng số số đến nay đã tổ chức 98 lớp tập huấn về kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, biện pháp phòng chống dịch bệnh với 2.886 lượt nông dân tham dự; cấp phát 2.616 tờ bướm hướng dẫn kỹ thuật.

Công tác thanh, kiểm tra chuyên ngành: Thanh tra, kiểm tra 05 cơ sở kinh doanh phân bón, 01 cơ sở kinh doanh giống lúa 24 lượt tuần tra, kiểm tra rừng và kiểm soát lâm sản. Nâng tổng số đến nay thanh tra, kiểm tra 27 hộ giết mổ gia súc (heo), 124 quầy mua bán thịt heo; 07 lượt cơ sở giết mổ gia súc tập trung; 102 cơ sở kinh doanh thực phẩm; 73 cơ sở kinh doanh phân bón; 53 cơ sở kinh doanh thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; 30 lượt phương tiện vận chuyên gia súc, gia cầm và giống thủy sản; 02 công ty kinh doanh thức ăn thủy sản và sản phẩm xử lý môi trường; 07 cơ sở kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp; 06 công ty sản xuất và kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp; 01 Hợp tác xã nông nghiệp; 06 cơ sở kinh doanh giống lúa; 64 cơ sở kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y và 667 lượt tuần tra, kiểm tra rừng và kiểm soát lâm sản, 594 phương tiện tàu cá; thu 245 mẫu nông sản; phát hiện và xử lý 70 trường hợp vi phạm theo đúng qui định.

Công tác kiểm dịch động vật: Kiểm dịch 2.698 con heo; 646 con bò, 25,57 ngàn con gia cầm, 10,79 tấn sản phẩm động vật và kiểm dịch 29,4 triệu con tôm thẻ chân trắng giống. Nâng đến nay kiểm dịch 100.237 con heo; 21.516 con bò, 1,287 triệu con gia cầm; 404,69 tấn sản phẩm động vật và kiểm dịch 1,122 tỷ con (48,3 triệu con tôm sú và 1,103 tỷ con tôm thẻ giống).

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra chặt chẽ các tuyến đê, kè, các khu vực bị sạt lở để có biện pháp xử lý kịp thời khi có sự cố xảy ra.

3. Hoạt động của Ban Lãnh đạo Sở:

Kiểm tra kết quả thực hiện Chương trình OCOP trên địa bàn tỉnh; dự khai mạc Festival nông sản tại tỉnh Vĩnh Long; dự tập huấn nông thôn mới tại tỉnh Kiên Giang; phối hợp kiểm tra kết quả thực hiện huyện Nông thôn mới tại Trà Cú; dự họp kiểm tra tiến độ công trình dự án 34 công; khảo sát sạt lở tại khu vực Dự án 1A theo kiến nghị của cử tri xã Long Vĩnh, huyện Duyên Hải; dự họp thống nhất số liệu đầu vào phục vụ biên soạn GRDP quý III, 9 tháng năm 2023; dự họp Ban Chỉ đạo, Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo cổ phần hóa chuyên các đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần; dự hội nghị triển khai kế hoạch lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối người giữ chức vụ do HĐND bầu; dự hội thảo tham vấn kết quả hỗ trợ địa phương củng cố/thành lập các nhóm nông dân, hợp tác xã; dự thẩm định giá dịch vụ công ích thủy lợi.

Dự Hội nghị "Sơ kết sản xuất trồng trọt vụ Hè Thu, Thu Đông, Mùa năm 2023, triển khai kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân 2023 - 2024 vùng Đồng bằng sông Cửu Long" Bộ Nông nghiệp và PTNT tổ chức; dự hội thảo công bố dữ liệu và báo cáo kết quả nghiên cứu về điều tra và phân tích sinh kế hộ gia đình nông thôn Đồng bằng sông Cửu Long thuộc Dự án hỗ trợ kỹ thuật cho dự án Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững Đồng bằng sông Cửu Long.

4. Giá cả một số mặt hàng nông, thủy sản chủ yếu:

Giá heo hơi tăng, ớt chỉ thiên, ớt sừng vàng, rau ăn lá cụ thể: heo hơi tăng 2.000 - 3.000 đ/kg so với tuần trước lên mức 57.000 – 59.000đ/kg; ớt chỉ thiên tăng 12.000 đ/kg lên mức 45.000 đ/kg, ớt sừng vàng tăng 30.000 đ/kg lên mức 80.000 đ/kg, rau ăn lá tăng 2.000 đ/kg lên mức 19.000 đ/kg. Giá lúa, thanh long ruột đỏ giảm so với tuần trước, cụ thể: lúa tươi giảm 500-800 đồng/kg xuống mức 7.500 - 8.000 đ/kg, thanh long ruột đỏ giảm 9.000đ/kg xuống mức 15.000 đ/kg. Giá các mặt hàng khác vẫn ổn định như tuần trước, cụ thể: bò hơi 70.000 – 80.000đ/kg, gà 60.000 - 65.000 đ/kg, vịt hơi 43.000 - 46.000 đ/kg; tôm thẻ 102.000 - 107.000 đ/kg (loại 50 con/kg), tôm càng xanh 180.000 -190.000 đ/kg (loại 13 - 17 con/kg), cua biển 200.000 - 250.000 đ/kg, nghêu 30.000 đ/kg (50 con/kg), sò huyết 110.000 đ/kg (loại 80 con/kg), cá tra 26.000 đ/kg, tôm sú 155.000 đ/kg (30 con/kg), cá lóc 46.000 - 48.000 đ/kg; bưởi da xanh 22.000 đ/kg, bưởi năm roi 16.000 đ/kg, cam 7.000đ/kg, chôm chôm thái 20.000 đ/kg, dứa khô 75.000 - 80.000 đ/chục.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN TIẾP THEO

1. Công tác chuyên môn:

Trồng trọt và bảo vệ thực vật: Kết hợp địa phương tuyên truyền, hướng dẫn nông dân xuống giống lúa vụ Thu Đông theo lịch xuống giống tại Thông báo số 480/TB-SNN-BVTV ngày 01/8/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT (dứt điểm ngày 30/9/2023); đồng thời khuyến cáo nông dân thường xuyên thăm đồng để kịp thời phát hiện sâu bệnh, phòng trị kịp thời; tiếp tục tuyên truyền, khuyến cáo nông dân mở rộng diện tích trồng màu ở những nơi có điều kiện. Tiếp tục, hướng dẫn cấp và quản lý mã số vùng trồng trong nước cho các đơn vị chuyên môn và địa phương để hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

Chăn nuôi và thú y: Phối hợp với địa phương tăng cường vận động tuyên truyền các hộ chăn nuôi tập trung, chủ động tiêm phòng các loại vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm để bảo hộ đàn vật nuôi; giám sát tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi để chủ động thực hiện tốt các giải pháp phòng, chống; tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi thực hiện tốt các giải pháp chăn nuôi an toàn sinh học đặc biệt lựa chọn con giống sạch bệnh; tăng cường kiểm dịch động vật xuất, nhập tỉnh, đặc biệt là con giống nhập tỉnh.

Thủy sản: Kết hợp địa phương thông báo, tuyên truyền lịch thả nuôi một số đối tượng thủy sản (kéo dài đến 30/9/2023) để người dân nắm, cải tạo ao hồ tiếp tục thả giống; thực hiện tốt quan trắc, cảnh báo môi trường trên các tuyến sông đầu nguồn và thông báo kết quả trên Đài Phát thanh và Truyền hình để người dân nắm chủ động hơn trong việc lấy nước phục vụ nuôi thủy sản. Tiếp tục theo dõi diễn biến tình hình dịch bệnh trên tôm và hướng dẫn người dân cách phòng, trị một cách hiệu quả; thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) trên địa bàn tỉnh, phối hợp xử lý các tàu 3 không; phối hợp các cơ quan chức năng và địa phương xử lý các tàu cá bóc dỡ hàng hóa sai quy định.

Công tác thủy lợi và phòng chống thiên tai: Theo dõi chặt chẽ tình hình các tuyến đê, kè bảo vệ bờ biển, diễn biến thời tiết và thiên tai để tham mưu, đề xuất xử lý kịp thời; tiếp tục phối hợp với Công ty TNHH MTV QLKT công trình thủy lợi vận hành các cống đầu mỗi điều tiết nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt của người dân.

2. Chương trình công tác của Ban Lãnh đạo Sở:

Dự họp sơ kết 9 tháng đầu năm của ngành; Dự tiếp Đoàn công tác tỉnh Bến Tre; dự họp Ban chỉ đạo giải phóng mặt bằng dự án cầu Đại Ngãi; dự họp Ban chỉ đạo giải phóng mặt bằng dự án hồ nước ngọt; dự họp giới thiệu dự án “Cánh đồng xanh” tại dự họp Tổ công tác thành lập Hội đồng thẩm định dự án trồng cây dược liệu; dự họp lấy ý kiến dự thảo kế hoạch duy tu bảo dưỡng khắc phục sạt lở công trình đê điều; Dự họp báo cáo tình hình xây dựng huyện nông thôn mới; giám sát kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2023.

Trên đây là kết quả hoạt động trong tuần và kế hoạch công tác tuần tiếp theo, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh nắm, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Khối N/C UBND tỉnh;
- Phòng BP 11-CA tỉnh;
- GD, các PGĐ Sở;
- Lưu: VP.

KT. GIÁM ĐỐC ^{phul}
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lưu Văn Dũng